

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2018 - 2020

Căn cứ Quyết định số 490/QĐTTg ngày 9/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình mỗi xã Một sản phẩm giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 22/8/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020, về việc Ban hành kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã Một sản phẩm giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1598/SNN-PTNT ngày 17/9/2018,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018 - 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ các giải pháp, huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm, giai đoạn 2018 - 2020 (gọi tắt là *Chương trình OCOP*) đảm bảo đúng tiến độ thời gian và hiệu quả theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh góp phần thực hiện hiệu quả nhóm tiêu chí “Kinh tế và tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, đời sống cho nhân dân.

2. Bám sát quan điểm, mục tiêu của Chương trình OCOP và thực tế tại địa phương, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Chương trình. Chủ động, quyết tâm và phối hợp thường xuyên, thống nhất giữa các Sở, ngành, các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Phần đầu tiêu chuẩn hóa ít nhất 25% sản phẩm hiện có của các địa phương (*khoảng 50 sản phẩm*), triển khai thực hiện từ 10-15 làng (bản) văn hóa du lịch. Tập trung vào đa dạng hóa, chế biến sâu các sản phẩm theo chuỗi giá trị, hoàn thiện tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa hộ sản xuất với hợp tác xã và doanh nghiệp.

2. Cùng cố, kiện toàn các tổ chức kinh tế (*doanh nghiệp, hợp tác xã*) tham gia Chương trình OCOP (*Khoảng 50 tổ chức kinh tế*); Phát triển mới ít nhất 10 tổ chức kinh tế (*doanh nghiệp và hợp tác xã*) tham gia Chương trình OCOP.

3. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu sản phẩm OCOP cấp tỉnh hỗ trợ tích cực công tác quản lý nhà nước và kết nối thông tin, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

4. Tập huấn nâng cao năng lực 100% cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện tham gia trực tiếp triển khai Chương trình OCOP về nghiệp vụ quản lý, điều hành Chương trình; tập huấn kiến thức chuyên môn quản lý sản xuất, kinh doanh cho khoảng 300 cán bộ quản lý nhà nước (*cấp tỉnh, huyện, xã*) thực hiện Chương trình OCOP và 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP.

5. Xúc tiến thương mại phục vụ Chương trình OCOP: Triển khai xây dựng hệ thống trung tâm, cửa hàng quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP ở các địa phương có điều kiện tốt về giao thương và du lịch;

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện Chu trình OCOP

1.1. Chu trình OCOP được triển khai thực hiện thường niên theo 06 bước (*phụ lục 1, Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ*) đảm bảo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ, hướng dẫn - Các cơ sở sản xuất đề xuất trực tiếp theo nhu cầu và khả năng thực tế.

1.2. Triển khai tài liệu hướng dẫn để các địa phương triển khai thực hiện Chu trình một cách rộng rãi, khách quan. Tập trung cho công tác hướng dẫn, tập huấn, tư vấn tại chỗ, kết nối nguồn lực cho việc phát triển ý tưởng sản phẩm, triển khai các dự án sản xuất kinh doanh.

1.3. Tổ chức các cuộc thi đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp huyện, cấp tỉnh; công bố kết quả xếp hạng sản phẩm vào dịp Hội chợ, triển lãm OCOP cấp tỉnh.

2. Tập trung chuẩn hóa và phát triển sản phẩm OCOP

2.1. Rà soát, đánh giá tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm hiện có (366 sản phẩm), định hướng các tổ chức kinh tế nâng cao chất lượng sản phẩm theo tiêu chí OCOP. Tiêu chuẩn hóa các sản phẩm hiện có đảm bảo mục tiêu đề ra, trước mắt thực hiện chỉ đạo điểm đối với một số sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh, bao gồm:

- a) Nhóm sản phẩm Thực phẩm.
- b) Nhóm sản phẩm Đồ uống.
- c) Nhóm sản phẩm Thảo dược, gồm: Các sản phẩm có thành phần từ cây dược liệu.
- d) Nhóm sản phẩm Vải và may mặc.
- đ) Nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí.
- e) Nhóm sản phẩm Dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng OCOP.

2.2. Khuyến khích, thu hút, hỗ trợ các tổ chức kinh tế phát triển sản phẩm mới và đa dạng hóa sản phẩm.

3. Triển khai Bộ Tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm

Triển khai Bộ Tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm và quy trình đánh giá sản phẩm thống nhất trong phạm vi cả tỉnh đảm bảo các quy định về quản lý chất lượng hàng hóa hiện hành, đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình OCOP.

4. Đào tạo, tập huấn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

4.1. Triển khai đào tạo cán bộ theo Khung đào tạo của Chương trình OCOP (*phụ lục 3, Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ*), tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý triển khai thực hiện Chương trình OCOP từ cấp tỉnh đến cơ sở; lãnh đạo quản lý, lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tham gia Chương trình OCOP đảm bảo hiệu quả và thực tiễn.

4.2. Tập trung đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý cấp tỉnh theo hình thức TOT trong năm 2019, đồng thời triển khai sâu rộng đến cấp huyện, xã từ năm 2019.

4.3. Tổ chức thực hành phát triển ý tưởng sáng tạo sản phẩm, quản lý sản xuất, marketing cho đội ngũ quản lý các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất đảm bảo tính thực tiễn, sát thực.

Trong quá trình triển khai công tác đào tạo, tập huấn, chú trọng kết hợp với chương trình đào tạo nghề cho lao động ở nông thôn để đa dạng hóa nội dung và nguồn lực.

5. Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất - kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ OCOP

5.1. Xây dựng và triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ vào sản xuất và kinh doanh các sản phẩm OCOP, nhất là ứng dụng các công nghệ sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường. Các đề tài/dự án dựa trên nhu cầu cụ thể của các tổ chức kinh tế (*ưu tiên các Hợp tác xã và các doanh nghiệp nhỏ và vừa có địa chỉ ứng dụng cụ thể*).

5.2. Ứng dụng khoa học quản lý trong xây dựng mô hình doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã sản xuất sản phẩm OCOP tại cộng đồng.

5.3. Tiếp cận và ứng dụng các nội dung của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0), đặc biệt thực hiện các ứng dụng công nghệ của Nông nghiệp 4.0 vào tổ chức sản xuất hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình OCOP.

5.4. Tăng cường phối hợp với các tổ chức đoàn thể, nhằm thúc đẩy những ý tưởng sáng tạo trong phát triển sản phẩm OCOP.

6. Triển khai các dự án thành phần

Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và triển khai các dự án, gồm:

- (1) Dự án phát triển thương hiệu sản phẩm Chương trình OCOP;
- (2) Dự án Làng/bản Văn hóa du lịch;
- (3) Dự án vùng sản xuất, dịch vụ nông thôn trọng điểm của tỉnh (*đại diện cho một số khu vực sinh thái - văn hóa trong tỉnh*);
- (4) Dự án trung tâm, điểm bán sản phẩm OCOP.

Các huyện, thành phố căn cứ theo nhu cầu tham gia Chương trình OCOP xây dựng triển khai các dự án phù hợp. Đồng thời lựa chọn có trọng điểm, trọng tâm một số sản phẩm có lợi thế để tập trung hỗ trợ, xây dựng, triển khai các dự án sản xuất, chế biến, thương mại và dịch vụ mang tính liên vùng, liên huyện, có lộ trình phù hợp với thực tế và điều kiện của mỗi địa phương.

7. Xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP

7.1. Tập trung quảng bá, tiếp thị sản phẩm OCOP bằng nhiều hình thức, chú trọng thực hiện xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm đạt từ 3 - 5 sao.

7.2. Tổ chức thường niên các kỳ xúc tiến thương mại cấp tỉnh, nhất là tổ chức các hội chợ, triển lãm sản phẩm OCOP.

7.3. Chú trọng phát triển hình thức thương mại điện tử trong quảng bá, bán sản phẩm OCOP.

7.4. Xây dựng, phát triển hệ thống trung tâm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các khu vực đông dân cư, khu vực phát triển du lịch, phân phối sản phẩm OCOP tại các trung tâm thương mại.

8. Cơ chế, chính sách và huy động nguồn lực thực hiện Chương trình OCOP

8.1. Về cơ chế, chính sách:

- Hướng dẫn các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất tham gia thực hiện Chương trình OCOP áp dụng thực hiện các chính sách hiện hành của Nhà nước về phát triển ngành nghề, phát triển nông nghiệp, nông thôn trong tham gia triển khai Chương trình OCOP, như: Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; các cơ chế, chính sách hiện hành về khuyến công, khuyến nông, khoa học công nghệ...

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ các lĩnh vực: phát triển vùng nguyên liệu, cơ sở hạ tầng phát triển sản xuất (*gồm các khu vực sản xuất tập trung*), công nghệ, vốn, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, phát triển sản phẩm, phân phối, tiếp thị, liên kết chuỗi trên cơ sở rà soát các chính sách hiện có, từ đó bổ sung các chính sách mới cho Chương trình OCOP.

8.2. Về huy động nguồn lực

- Nguồn lực từ cộng đồng, bao gồm: Tiền, đất đai, sức lao động, nguyên vật liệu, công nghệ,... phù hợp với các quy định của pháp luật, được huy động trong quá trình hình thành các tổ chức OCOP, dưới dạng góp vốn; triển khai các hoạt động theo Chu trình OCOP.

- Vốn tín dụng: Chủ yếu từ nguồn tín dụng ngân hàng, quỹ hỗ trợ phát triển sản xuất, huy động nguồn lực hỗ trợ từ các quỹ đầu tư, các đối tác phát triển quốc tế, các tổ chức tài chính khác.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần, bao gồm: Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn

2016-2020; vốn Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ; nguồn khuyến công, khuyến nông, các nguồn vốn lồng ghép khác của trung ương và các địa phương.

9. Xây dựng hệ thống điều hành thực hiện Chương trình OCOP

9.1. Trên nguyên tắc sử dụng bộ máy hiện có, không làm phát sinh bộ máy, không làm tăng biên chế, bộ máy chỉ đạo, điều hành Chương trình OCOP các cấp được kiện toàn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp; số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm, giai đoạn 2018 - 2020.

- Cấp tỉnh: Lồng ghép nhiệm vụ trong Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, thành lập bộ phận chuyên trách về lĩnh vực OCOP trực thuộc Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh.

- Cấp huyện: Cơ cấu như cấp tỉnh, lồng ghép nhiệm vụ trong Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện; Cơ quan thường trực ở là Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện và Phòng kinh tế thành phố.

- Cấp xã: Có 01 cán bộ kiêm nhiệm phụ trách OCOP, được lồng ghép trong nhiệm vụ nông thôn mới tại xã.

Chức năng của hệ thống này: chỉ đạo và điều hành toàn bộ các hoạt động của Chương trình OCOP tại cấp tương ứng. Các nhân sự tại mỗi vị trí công tác đều phải có bản mô tả công việc. Chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động do Văn phòng Điều phối nông thôn mới quy định.

9.2. Thành lập Hội đồng tư vấn, Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP:

- Cấp tỉnh, huyện: Thành lập Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm ở cấp tỉnh và huyện tại mỗi kỳ đánh giá thường niên, do Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định.

- Hình thành đội ngũ chuyên gia tư vấn, đội ngũ các nghệ nhân để hỗ trợ triển khai Chương trình OCOP ở các địa phương, trong đó chủ yếu huy động nguồn kinh phí từ xã hội hóa để hỗ trợ cho đội ngũ này.

10. Công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền về Chương trình OCOP

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình OCOP trên phạm vi cả tỉnh, để các tổ chức chính trị xã hội và người dân thấy được lợi ích, giá trị kinh tế, giá trị nhân văn khi thực hiện Chương trình OCOP.

- Các cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới các cấp đẩy mạnh quán triệt tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình OCOP, nguyên tắc và chu trình OCOP thường niên; đưa Chương trình OCOP vào Nghị quyết, chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp để chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền dưới dạng hội nghị chuyên đề; hội thảo, diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; các hoạt động tôn vinh những gương điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện Chương trình OCOP; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài, các trang thông tin điện tử ở các cấp về Chương trình OCOP.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Quý II/2018: Tổ chức Hội nghị quán triệt các cấp về triển khai Chương trình OCOP.

2. Quý III/2018:

- Hoàn thiện, phê duyệt đề cương và dự toán Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm Ocop tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020; hoàn thiện dự thảo Đề án.

- Phê duyệt kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm Ocop tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020.

3. Quý IV/2018:

- Phê duyệt Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm Ocop tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020.

- Tổ chức thực hiện theo Chu trình OCOP thường niên.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, đào tạo cán bộ, người dân và các tổ chức tham gia thực hiện Chương trình Ocop.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo và bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2016-2020.

4. Năm 2019: Thực hiện Chu trình OCOP thường niên.

5. Quý IV/2020: Tổng kết, đánh giá Chương trình OCOP giai đoạn 2018 - 2020 và đề xuất Chương trình OCOP cho giai đoạn 2021 - 2030.

(Chi tiết thời gian thực hiện theo Phụ lục gửi kèm)

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Các Sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giai đoạn và hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn. Trong phạm vi Kế hoạch này, Thường trực Ban Chỉ đạo phân công bổ sung nhiệm vụ cho một số Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cụ thể như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Chương trình)

- Là cơ quan thường trực, điều phối các hoạt động triển khai Chương trình OCOP;

- Chủ trì phối hợp với các ngành tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn, củng cố, bổ sung thêm nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; ban hành mới cơ chế, chính sách riêng cho chương trình nhằm thúc đẩy sự đầu tư từ các nguồn lực xã hội cho phát triển các sản

phẩm cấp tỉnh và quốc gia; hoặc rà soát lại các cơ chế chính sách hiện hành, đề tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai chương trình OCOP theo giai đoạn và hàng năm; tổng hợp và xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình OCOP của các Sở, ban, ngành và các huyện, thành phố thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gửi sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo quy định;

- Hỗ trợ, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP ở địa phương; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện chương trình OCOP ở các huyện, thành phố;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan triển khai Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP, Bộ tài liệu đào tạo Chương trình OCOP;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố xây dựng và triển khai các dự án thành phần của Chương trình OCOP;

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan thực hiện Chương trình OCOP thường niên và công tác đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP; tổ chức tham gia hội chợ cấp tỉnh, khu vực và toàn quốc; huy động nguồn lực tài chính từ các quỹ đầu tư, các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ hỗ trợ thực hiện chương trình OCOP; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý kiến thức về chương trình OCOP cho các chủ doanh nghiệp, HTX, cũng như hệ thống cán bộ quản lý thực hiện chương trình; xây dựng và triển khai một số dự án thành phần của chương trình OCOP;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai nhóm sản phẩm thực phẩm và nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí theo lãnh vực của ngành.

- Phối hợp với các huyện, thành phố lựa chọn 2-3 sản phẩm đặc trưng để chỉ đạo điểm thực hiện Chương trình OCOP;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành và các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình đẩy mạnh tuyên truyền về Chương trình OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan đánh giá, tổng kết thực hiện Đề án chương trình OCOP giai đoạn 2018 - 2020. Báo cáo và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chương trình OCOP cho giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì thẩm định và dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình OCOP theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Tham mưu các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư để thực hiện Chương trình OCOP.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối khả năng ngân sách, đề xuất bố trí và sự nghiệp để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình OCOP theo quy định.

- Hướng dẫn, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán, kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình OCOP.

4. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có quan liên quan đẩy mạnh hoạt động khuyến công, hỗ trợ phát triển sản xuất;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai, giám sát việc thực hiện quy định về quản lý hệ thống phân phối hàng hóa, các trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải phát triển hệ thống phân phối, bán lẻ sản phẩm OCOP tại các trạm, điểm dừng nghỉ trên các tuyến giao thông công cộng.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình tham gia chu trình OCOP, xây dựng dự án cấp tỉnh hỗ trợ công tác thiết kế mẫu mã sản phẩm, tăng cường khuyến công thực hiện Chương trình OCOP. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các sản phẩm OCOP lưu thông trên thị trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; vi phạm quy định về quản lý nhãn hiệu OCOP theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm Đồ uống; nhóm sản phẩm Vải và may mặc và nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí theo lãnh vực của ngành.

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan hướng dẫn, hỗ trợ phát triển các sản phẩm về tiêu chuẩn, mẫu mã bao bì sản phẩm, đăng ký bảo hộ, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, thương hiệu sản phẩm; triển khai, giám sát việc thực hiện quy định về quản lý tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm OCOP theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị sản xuất sử dụng mẫu mã bao bì, kiểu dáng công nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đảm bảo đúng quy định. Có biện pháp xử lý các hành vi vi phạm về sử hữu công nghiệp, nhãn hàng hóa sản phẩm OCOP.

- Tổng hợp nhu cầu về ứng dụng công nghệ trong chế biến và bảo quản sản phẩm của các đơn vị sản xuất tham gia OCOP trên địa bàn tỉnh, từ đó có phương án cung cấp thông tin, hỗ trợ tư vấn về chính sách; kết nối các nhà cung cấp để ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; hỗ trợ các địa phương đăng ký sở hữu trí tuệ sản phẩm OCOP;

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

6. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị sản xuất hoàn thiện hồ sơ và làm thủ tục công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm liên quan đến ngành y tế đảm bảo các quy định hiện hành trước khi đưa sản phẩm lưu thông trên thị trường;

- Chỉ đạo các cơ quan trong ngành hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm; thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học nghiên cứu phát triển, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng, đánh giá tác dụng của các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu,...

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các đơn vị sản xuất và cán bộ quản lý các cấp về vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Chủ trì phối hợp với các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm Thảo dược (các sản phẩm có thành phần từ cây dược liệu) và nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí theo lãnh vực của ngành.

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai nhóm sản phẩm Dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng OCOP và nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí theo lãnh vực của ngành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các đơn vị quản lý, đơn vị lữ hành về phát triển du lịch nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh mở các chuyên mục, tọa đàm để tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa Chương trình OCOP;

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình; các công thông tin điện tử, thường xuyên đăng tải các tin, bài về triển khai Chương trình OCOP, các hội nghị, hội thảo, các gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình OCOP;

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

9. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Hòa Bình: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở ngành liên quan rà soát chính sách tín dụng và chỉ đạo hệ thống ngân hàng thực hiện việc cho vay vốn phát triển sản xuất đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã trong Chương trình OCOP.

10. Trung tâm Xúc tiến đầu tư thương mại và Du lịch tỉnh Hòa Bình: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại cho các sản phẩm OCOP.

11. Các Sở, ban, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai Chương trình OCOP, lồng ghép trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

12. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các hội, hiệp hội tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia Chương trình OCOP; chủ động tham gia vào các chuỗi giá trị hình thành trong Chương trình OCOP.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Kiện toàn hệ thống tổ chức thực hiện Chương trình OCOP, trong đó kiện toàn bộ máy, phân công thực hiện cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG cùng cấp tham gia thực hiện Chương trình OCOP;

- Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, trong đó ưu tiên phát triển các nhóm ngành hàng có lợi thế của mỗi địa phương gắn với phát triển du lịch, dịch vụ ở nông thôn;

- Rà soát thực trạng phát triển ngành nghề tại địa phương, có định hướng và giải pháp cụ thể để gắn phát triển ngành nghề với triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn;

- Bố trí, nguồn kinh phí địa phương và lồng ghép kinh phí từ ngân sách Trung ương phân bổ cho địa phương trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác để hỗ trợ triển khai Chương trình OCOP; đồng thời, tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa để đa dạng hóa kinh phí triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn.

- Hàng năm chỉ đạo, tổ chức triển khai chu trình OCOP tại địa phương, trên cơ sở nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân hưởng thụ” (đề xuất nhu cầu từ dưới lên, theo nhu cầu và khả năng của hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp), gồm các bước cụ thể:

- + Bước 1: Tuyên truyền, hướng dẫn về OCOP;
- + Bước 2: Nhận đăng ký ý tưởng sản phẩm;
- + Bước 3: Nhận phương án, dự án sản xuất kinh doanh;
- + Bước 4: Triển khai phương án, dự án sản xuất kinh doanh;
- + Bước 5: Đánh giá xếp hạng, sản phẩm;
- + Bước 6: Xúc tiến thương mại.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, kết quả triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về cơ quan thường trực Chương trình OCOP cấp tỉnh.

Căn cứ nội dung và nhiệm vụ phân công theo Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, thường xuyên báo cáo kết quả; phản ánh khó khăn, vướng mắc về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh./

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN (N48).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

PHỤ LỤC
TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM TỈNH HÒA BÌNH, GIAI ĐOẠN 2018-2020
(Kèm theo Kế hoạch số: 125 /KH-UBND ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
1	Khởi động Chương trình OCOP			
1	Hoàn thiện, phê duyệt đề cương và dự toán Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm Ocop tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân tham gia Chương trình Ocop	Quý III/2018
2	Phê duyệt kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm Ocop tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân tham gia Chương trình Ocop	Quý IV/2018
3	Phê duyệt Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm Ocop tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân tham gia Chương trình Ocop	Quý IV/2018

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
II	Xây dựng hệ thống quản lý, điều hành			
1	Kiểm toán Ban chỉ đạo và bổ sung quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2016-2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo	Quý IV/2018
2	Xây dựng hệ thống hỗ trợ, đối tác Chương trình OCOP	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Công thương, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các hiệp hội	Quý I/2019
3	Rà soát các cơ chế, chính sách và tham mưu, đề xuất các cơ chế chính sách riêng phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Công thương, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
III	Triển khai, giám sát thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm			
1	Nhóm sản phẩm Thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố và Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
2	Nhóm sản phẩm Đồ uống	Sở Công thương	UBND các huyện, thành phố và Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
3	Nhóm sản phẩm Thảo dược	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố và Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
4	Nhóm sản phẩm Vải và may mặc	Sở Công thương	UBND các huyện, thành phố và Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
5	Nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố và Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
6	Nhóm sản phẩm Dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng OCOP	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND các huyện, thành phố và Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
IV	Triển khai chu trình OCOP thường niên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Công thương, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
		Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố		
V	Công tác đào tạo, tuyên truyền Chương trình OCOP			

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
1	Triển khai công tác đào tạo	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành (tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân tham gia Chương trình Ocop	Hàng năm
2	Triển khai công tác tuyên truyền	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành (tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Hàng năm
VI	Triển khai các dự án thành phần của Chương trình Ocop	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Các sở, ngành liên quan;	Hàng năm
VII	Hương dẫn hỗ trợ triển khai Chương trình Ocop		Các tổ chức, cá nhân tham gia dự án thành phần của Chương trình Ocop	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
1	Quy định về quản lý các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP	Sở Công thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm xúc tiến đầu tư và Thương mại	Quý II/2019
2	Hướng dẫn hoạt động tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm OCOP	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý II/2019
3	Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và thủ tục công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm liên quan lĩnh vực thực phẩm, dược liệu	Sở Y tế	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý II/2019
4	Hướng dẫn đăng ký bảo hộ bộ nhận diện nhãn hiệu sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu OCOP.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý IV/2018
5	Hướng dẫn quản lý nhãn hiệu sản phẩm thuộc Chương trình OCOP	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I/2019
6	Xây dựng Đề án xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển kinh tế du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý II/2019
VIII	Tổng kết Chương trình OCOP giai đoạn 2018 – 2020; đề xuất Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2030.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị cá nhân tham gia Chương trình Ocop	Quý IV/2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH